TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 01 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ các điều 397, 212, 213 và 149 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 và 117 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 73/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Lý Thị Đ; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Tổ x, phường N, thành phố H, tỉnh Hà Giang (nay thuộc phường H, tỉnh Tuyên Quang).

2. Ông Lý Chòi P; căn cước công dân số: xxxxxxxxxxxx; địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện H, tỉnh Hà Giang (nay thuộc xã T, tỉnh Tuyên Quang).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Lý Thị Đ và ông Lý Chòi P tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/10/2018 tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện X, tỉnh Hà Giang (nay thuộc xã X, tỉnh Tuyên Quang). Quan hệ hôn nhân giữa bà Lý Thị Đ và ông Lý Chòi P là hợp pháp. Tòa án đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ nhưng không thành, bà Lý Thị Đ và ông Lý Chòi P đều thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của người yêu cầu được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 6 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ và con.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lý Thị Đ và ông Lý Chòi P nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lý Thị Đ và ông Lý Chòi P xác nhận có hai con chung là cháu Lý Thị Kim A, sinh ngày 07/9/2014 và cháu Lý Tuấn A, sinh ngày 04/02/2016. Khi ly hôn, bà Lý Thị Đ là người trực tiếp nuôi cả hai cháu Lý Thị Kim A và Lý Tuấn A cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Ông Lý Chòi P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) mỗi tháng, phương thức cấp dưỡng định kỳ hàng tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 7 năm 2025.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về tài sản chung: Không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Lý Thị Đ tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) bà Lý Thị Đ đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000667 ngày 02/6/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Giang, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV4 - Tuyên Quang;
- Thi hành án DS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã X, tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Khánh Phương